

## **BỘ TÀI CHÍNH**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66/2006/QĐ-BTC

*Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2006*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2005/QĐ-BTC**

**ngày 11/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu lệ phí cấp giấy  
phép tần số vô tuyến điện và phí sử dụng tần số vô tuyến điện**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2004/NĐ-CP ngày 14/01/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về tần số vô tuyến điện;

Căn cứ ý kiến của Bộ Bưu chính, Viễn thông tại Công văn số 2418/BBCVT-KHTC ngày 03 tháng 11 năm 2006 về điều chỉnh tỷ lệ nộp ngân sách nhà nước từ khoản thu lệ phí cấp giấy phép và phí sử dụng tần số vô tuyến điện;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính Doanh nghiệp,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi khổ thứ nhất Điều 4 Quyết định 22/2005/QĐ-BTC ngày 11/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau:

“Hàng năm Cơ quan thu phí, lệ phí thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 40%

(bốn mươi phần trăm) tổng số thu về phí, lệ phí tần số vô tuyến điện. Cơ quan thu phí, lệ phí được trích 60% (Sáu mươi phần trăm) tổng số thu về phí, lệ phí tần số vô tuyến điện để chi phí cho việc thu phí, lệ phí theo chế độ quy định và chi phí cho công tác quản lý nhà nước về tần số vô tuyến điện.”

**Điều 2.** Cục Tần số vô tuyến điện có trách nhiệm quản lý và sử dụng số tiền phí và lệ phí được để lại theo quy định tại Thông tư số 95/2003/TT-BTC ngày 10/10/2003 của Bộ Tài chính về hướng dẫn cơ chế tài chính đối với Cục Tần số Vô tuyến điện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007.

Những nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 22/2005/QĐ-BTC ngày 11/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Trần Xuân Hà**